UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3039 /KH-STP

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện Kế hoạch số 745/KH-UBND của UBND tỉnh triển khai Chỉ thị số 18-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Thực hiện Kế hoạch số 745/KH-UBND ngày 19/10/2026 của UBND tỉnh về triển khai Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 22/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (sau đây gọi là Kế hoạch số 745/KH-UBND), Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 745/KH-UBND; xác định rõ nội dung công việc, trách nhiệm của các Phòng, Trung tâm thuộc Sở, tiến độ và sản phẩm thực hiện.

- Phát huy vai trò của Sở Tư pháp trong tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); nâng cao hiệu quả hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

- Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL theo hướng hiện đại, thiết thực, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, khai thác và sử dụng hiệu quả dữ liệu, nền tảng số để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL.

- Từng bước chuẩn hóa, số hóa tài liệu, dữ liệu PBGDPL; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ của đội ngũ làm công tác PBGDPL và các lực lượng có liên quan; góp phần thực hiện các chỉ tiêu chuyển đổi số trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Chỉ thị số 18-CT/TU, Kế hoạch số 745/KH-UBND; gắn với Đề án "Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030" được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 (sau đây gọi là Đề án 766) và các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số có liên quan.

- Phân công nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng Phòng, Trung tâm; xác định rõ trách nhiệm, tiến độ, tránh chồng chéo, trùng lặp, đảm bảo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và cụ thể hóa Chỉ thị số 18-CT/TU

a) Tổ chức quán triệt, thông tin, truyền thông

Tổ chức quán triệt, thông tin, tuyên truyền chủ trương của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số và đổi mới công tác PBGDPL; trọng tâm là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị[1]; Kết luận số 80-KL/TW[2], Đề án "Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030"[3], Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030; Chương trình số 42-CTr/TU[4] và Chương trình số 45-CTr/TU[5] của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các mục tiêu, nhiệm vụ của Chỉ thị số 18-CT/TU.

Lồng ghép nội dung quán triệt, tuyên truyền thông qua hội nghị, sinh hoạt chuyên môn, hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Việt Nam hàng năm, hoạt động PBGDPL và các hình thức phù hợp khác; tăng cường sử dụng sản phẩm số để nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện*:* Tháng 11/2026 và hàng năm.

- Sản phẩm: Hội nghị, hoạt động quán triệt; tài liệu, tin, bài và các sản phẩm truyền thông.

b) Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm

Đưa nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL vào chương trình, kế hoạch công tác tư pháp hàng năm; xác định nhiệm vụ trọng tâm, tiến độ và sản phẩm thực hiện phù hợp với điều kiện, nguồn lực của Sở.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

---

[1] Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

[2] Kết luận của Ban Bí thư ngày 20/6/2020 tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

[3] Được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 766/QĐ-TTg, ngày 15/4/2025.

[4] Chương trình ngày 10/4/2025 về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

[5] Chương trình ngày 03/7/2025 về việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Nhiệm vụ chuyển đổi số trong PBGDPL được xác định trong chương trình, kế hoạch công tác tư pháp.

2. Đổi mới nội dung, phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Khảo sát, nắm bắt nhu cầu thông tin pháp luật

Tổ chức khảo sát, tổng hợp nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, doanh nghiệp thông qua các hoạt động PBGDPL, trợ giúp pháp lý và các hình thức phù hợp.

Trên cơ sở kết quả khảo sát, lựa chọn nội dung PBGDPL theo nhóm đối tượng, lĩnh vực, địa bàn; ưu tiên chính sách, pháp luật mới, quy định liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp và các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật; Trung tâm Trợ giúp pháp lý thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Từ quý I/2027 và thường xuyên.

- Sản phẩm*:* Kết quả khảo sát, tổng hợp nhu cầu thông tin pháp luật; nội dung, hình thức PBGDPL được lựa chọn phù hợp.

b) Xây dựng, phát hành và chia sẻ sản phẩm số PBGDPL

Tăng cường xây dựng, cập nhật, phát hành các sản phẩm số như như tờ gấp điện tử, infographic, video ngắn, tài liệu hỏi - đáp pháp luật, sổ tay điện tử, nội dung âm thanh và các sản phẩm truyền thông phù hợp.

Chú trọng xây dựng bộ tài liệu, sản phẩm truyền thông pháp luật số dùng chung, bảo đảm nội dung chính xác, dễ hiểu, dễ tiếp cận, thuận lợi cho các sở, ngành, địa phương khai thác, sử dụng. Tăng cường đăng tải, chia sẻ sản phẩm trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Sở, các kênh truyền thông chính thức và nền tảng số phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở thực hiện theo lĩnh vực phụ trách.

- Thời gian thực hiện*:* Thường xuyên, hàng năm.

- Sản phẩm: Các bộ tài liệu, sản phẩm số PBGDPL; tài liệu số dùng chung được phát hành, chia sẻ.

c) Tăng cường truyền thông chính sách, dự thảo văn bản trên môi trường số

Đối với các chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Sở Tư pháp chủ trì tham mưu xây dựng, thực hiện truyền thông chính sách từ sớm, từ xa trên Cổng thông tin điện tử, báo chí, mạng xã hội và các nền tảng số phù hợp; tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tham gia góp ý theo quy định.

Trong quá trình thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi nội dung truyền thông dự thảo văn bản và việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan chủ trì soạn thảo.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị được giao chủ trì xây dựng chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; Phòng Xây dựng pháp luật thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật; Văn phòng Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, trong quá trình xây dựng chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

- Sản phẩm: Tài liệu, tin, bài, sản phẩm truyền thông chính sách; nội dung truyền thông được đăng tải, công khai theo quy định.

d) Đổi mới, nâng cao chất lượng các chuyên mục, chương trình truyền thông pháp luật

Tiếp tục phối hợp với Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh duy trì, nâng cao chất lượng Chương trình "*Pháp luật và Đời sống*"; đổi mới nội dung, hình thức thể hiện theo hướng dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp với nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường khai thác, sử dụng các chương trình, tin, bài, phóng sự, video và sản phẩm truyền thông đã phát hành để đăng tải, chia sẻ trên các nền tảng số chính thức, mở rộng phạm vi tiếp cận thông tin pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Hàng tháng và thường xuyên.

- Sản phẩm: Chương trình "*Pháp luật và Đời sống"*; tin, bài, phóng sự và các sản phẩm truyền thông pháp luật.

đ) Tăng cường tương tác, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tìm hiểu pháp luật trên môi trường số

Duy trì, phát huy hiệu quả các kênh thông tin, tương tác trực tuyến của Sở; hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; tiếp nhận, phân loại câu hỏi, nhu cầu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp để trả lời theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền.

Tiếp tục tổ chức hoặc tham mưu tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, hoạt động giao lưu, hỏi - đáp pháp luật và các hình thức tương tác phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả PBGDPL.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật đối với hoạt động PBGDPL; Phòng Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật đối với nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo kế hoạch hàng năm.

- Sản phẩm: Tổ chức cuộc thi và các hoạt động tìm hiểu pháp luật; câu hỏi được phân loại, trả lời hoặc chuyển xử lý.

e) Kết hợp PBGDPL trên môi trường số với các hình thức truyền thống

Khai thác sản phẩm số phục vụ các hoạt động PBGDPL. Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở và các lực lượng có liên quan khai thác tài liệu, thông tin pháp luật trên các nền tảng số chính thống; chú trọng người dân còn hạn chế về thiết bị, kỹ năng số hoặc điều kiện tiếp cận môi trường số.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật; các Phòng, Trung tâm thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ.

- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Tài liệu, sản phẩm số được khai thác, sử dụng trong các hoạt động PBGDPL trực tiếp.

3. Rà soát, chuẩn hóa, số hóa và khai thác dữ liệu, nền tảng số phục vụ công tác PBGDPL

a) Khai thác các nền tảng, kho dữ liệu số dùng chung

Tăng cường khai thác, sử dụng Cổng Pháp luật quốc gia, Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia và các nền tảng, kho dữ liệu số dùng chung để phục vụ công tác tham mưu, biên soạn tài liệu, truyền thông và PBGDPL.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Tài liệu, dữ liệu, tiện ích từ các nền tảng, kho dữ liệu số được khai thác, sử dụng phục vụ công tác PBGDPL.

b) Rà soát, chuẩn hóa và số hóa tài liệu PBGDPL

Rà soát, phân loại tài liệu, sản phẩm PBGDPL hiện có tại Sở; xác định

tài liệu còn phù hợp để tiếp tục sử dụng, tài liệu cần cập nhật hoặc thay thế. Từng bước chuẩn hóa, số hóa tài liệu theo hướng dễ tìm kiếm, cập nhật, chia sẻ và tái sử dụng. Từng bước hình thành nguồn dữ liệu PBGDPL thống nhất, có khả năng chia sẻ, tái sử dụng.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Rà soát ban đầu trong quý 1/2027, cập nhật thường xuyên.

- Sản phẩm: Danh mục tài liệu, dữ liệu PBGDPL; tài liệu được chuẩn hóa, số hóa, cập nhật và chia sẻ.

c) Hướng dẫn chuẩn hóa tài liệu, dữ liệu PBGDPL trên địa bàn tỉnh

Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương rà soát, chuẩn hóa và cập nhật tài liệu, dữ liệu PBGDPL; xác định trách nhiệm cung cấp, cập nhật và bảo đảm chất lượng nội dung.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở; các sở, ngành, UBND cấp xã và cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi có kết quả rà soát.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn.

d) Phối hợp đề xuất giải pháp kỹ thuật, kết nối và chia sẻ dữ liệu PBGDPL

Trên cơ sở kết quả rà soát, chuẩn hóa tài liệu, dữ liệu PBGDPL, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp kỹ thuật về hạ tầng, kết nối và chia sẻ dữ liệu PBGDPL.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Qúy 3/2027 hoặc theo lộ trình triển khai của tỉnh.

- Sản phẩm: Đề xuất phương án phối hợp kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu PBGDPL.

4. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số trong công tác PBGDPL

a) Nghiên cứu, ứng dụng công cụ trí tuệ nhân tạo và nền tảng số phù hợp

Nghiên cứu, lựa chọn, khai thác các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) và nền tảng số phù hợp để hỗ trợ tra cứu văn bản pháp luật, xây dựng tài liệu hỏi - đáp, infographic, video ngắn, cẩm nang điện tử và các sản phẩm truyền thông

pháp luật. Ưu tiên sử dụng các công cụ, nền tảng đáp ứng yêu cầu về tính chính xác, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu và phù hợp với điều kiện thực tế.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Từ quý I/2027 và thường xuyên

- Sản phẩm: Danh mục công cụ, nền tảng số được lựa chọn sử dụng; sản phẩm PBGDPL có ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo.

b) Kiểm soát nội dung pháp luật khi ứng dụng trí tuệ nhân tạo

Ban hành văn bản về việc sử dụng AI trong biên soạn tài liệu, sản phẩm PBGDPL; xác định rõ trách nhiệm kiểm chứng thông tin trước khi phát hành. Không sử dụng kết quả do AI tạo ra thay thế việc kiểm tra, đánh giá, xác nhận nội dung chuyên môn của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2027

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn.

c) Bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu trong quá trình ứng dụng công nghệ số

Thực hiện quy định pháp luật về dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, an ninh mạng. Tăng cường hướng dẫn công chức, viên chức sử dụng công cụ số an toàn; không đưa thông tin không được phép chia sẻ lên các nền tảng, công cụ trí tuệ nhân tạo.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật; các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Hướng dẫn biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu trong quá trình ứng dụng công nghệ số.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ và bảo đảm các điều kiện thực hiện

a) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông pháp luật trên môi trường số, khai thác dữ liệu, sử dụng trí tuệ nhân tạo, kiểm chứng thông tin và bảo đảm an toàn thông tin. Chú trọng bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, công chức làm công tác PBGDPL cấp xã theo nhiệm vụ được UBND tỉnh giao; phối hợp hỗ trợ bồi dưỡng các

lực lượng có liên quan theo đề nghị.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở; Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Tổ chức tập huấn, hội nghị/tài liệu bồi dưỡng.

b) Bảo đảm hạ tầng, kinh phí và các điều kiện thực hiện

Rà soát, khai thác hiệu quả hạ tầng, thiết bị, phần mềm và nền tảng số hiện có; bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định và phù hợp khả năng cân đối ngân sách. Tăng cường lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan huy động các nguồn lực hợp pháp để phục vụ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật, các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Kinh phí, hạ tầng, thiết bị và các nguồn lực hợp pháp được bố trí, huy động theo quy định.

6. Tăng cường phối hợp, theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện

a) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu chuyển đổi số trong công tác PBGDPL tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Kế hoạch số 745/KH-UBND. Đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá theo hướng coi trọng kết quả, hiệu quả thực tế, chú trọng mức độ tiếp cận, tương tác, hài lòng của người dân, doanh nghiệp; chất lượng, tính chính xác, khả năng chia sẻ, tái sử dụng của sản phẩm số.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Kết quả theo dõi, kiểm tra, đánh giá; kiến nghị, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện.

b) Theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu chuyển đổi số trong PBGDPL

Xây dựng, hướng dẫn phương thức thu thập, tổng hợp số liệu, khảo sát, đánh giá mức độ thực hiện các chỉ tiêu tại Kế hoạch này; từng bước sử dụng dữ liệu để phục vụ theo dõi, đánh giá.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 (theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp); tập trung đánh giá vào các mốc năm 2028 và năm 2030.

- Sản phẩm: Phương thức, công cụ theo dõi; số liệu, kết quả khảo sát, đánh giá các chỉ tiêu.

c) Phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh

Đưa nhiệm vụ chuyển đổi số công tác PBGDPL vào chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; phát huy vai trò các thành viên Hội đồng trong chỉ đạo, phối hợp triển khai nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Chương trình, kế hoạch và kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

d) Phát hiện, xử lý thông tin pháp luật sai lệch trên môi trường số

Chủ động theo dõi, nắm bắt thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý trên môi trường số; kịp thời tham mưu xử lý hoặc phối hợp với cơ quan có thẩm quyền xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc pháp luật theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Thông tin sai lệch, xuyên tạc pháp luật được phát hiện, xử lý hoặc phối hợp xử lý.

đ) Phát hiện, giới thiệu, nhân rộng mô hình, sáng kiến và sản phẩm PBGDPL số hiệu quả

Lựa chọn, giới thiệu mô hình, sáng kiến, sản phẩm PBGDPL số hiệu quả để các cơ quan, địa phương áp dụng; biểu dương, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu gắn với tổng kết công tác PBGDPL hoặc Ngày Pháp luật Việt Nam hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Mô hình, sáng kiến, sản phẩm số hiệu quả được giới thiệu nhân rộng; tập thể, cá nhân tiêu biểu được đề xuất, xem xét khen thưởng theo quy định.

e) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch trong báo cáo công tác PBGDPL định kỳ 6 tháng, hàng năm (có mục riêng về thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU) hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Nội chính Tỉnh ủy); tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ 06 tháng và hàng năm; sơ kết vào năm 2028, tổng kết vào năm 2030.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện; báo cáo sơ kết, tổng kết.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật

- Là đầu mối tham mưu Lãnh đạo Sở tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu xây dựng, biên tập, số hóa nội dung, tài liệu PBGDPL; đề xuất giải pháp đổi mới phương thức PBGDPL trên môi trường số, bảo đảm nội dung chính xác, kịp thời, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tham mưu thực hiện nhiệm vụ của Sở Tư pháp với vai trò Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Theo dõi các chỉ tiêu, tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc; tham mưu báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện.

b) Văn phòng Sở

- Phối hợp đưa nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL vào chương trình, kế hoạch công tác tư pháp hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí, bảo đảm hạ tầng, thiết bị, điều kiện kỹ thuật; quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

c) Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; cung cấp, cập nhật kịp thời thông tin, tài liệu pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách để phục vụ công tác PBGDPL trên môi trường số.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong xây dựng, cung cấp và phổ biến nội dung pháp luật; bảo đảm thông tin được kiểm tra về tính chính xác, thống nhất trước khi đăng tải, chia sẻ trên các nền tảng số.

- Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn kinh phí PBGDPL, kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương; lồng ghép trong kinh phí thực hiện Đề án chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025-2030, các chương trình, đề án về chuyển đổi số, chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 745 /KH-UBND của UBND tỉnh, yêu cầu các Phòng, Trung tâm căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, PC&PBGDPL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH HÀ TĨNH

Trần Thị Kiều Oanh